TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **200**/2022/HS-ST
Ngày: 08/7/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Tố Loan.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Mùa A Phềnh.**

Ông **Nguyễn Quang Khải.**

- *Thư ký phiên toà*: Ông **Bùi Tiến Trường** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:* Ông **Hoàng Đức Thái** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2022/HSST-QĐ ngày 20/5/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2022/HSST- QĐ ngày 14/6/2022 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1976, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P K, xã T N, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn E , sinh năm 1931; Con bà: Lò Thị B, sinh năm 1932; Vợ: Lò Thị H, sinh năm 1977; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 27/4/2010 Bị cáo bị Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên ra Quyết định số 461 đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn 24 tháng; Ngày 12/3/2013 Bị cáo bị TAND huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án sơ thẩm số 37; Ngày 09/6/2014 Bị cáo bị TAND huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án sơ thẩm số 129; Ngày 24/02/2015 Bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống, Bị cáo đã được xóa án tích, nhưng Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 10/02/2022, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử *(có mặt tại phiên tòa)*.

** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm:*

- Đồng chí **Phạm Văn M**; sinh năm: 1992; Địa chỉ: Đội Cảnh sát GTTT Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên *(Vắng mặt có lý do).*

- Đồng chí **Dương Trọng Đ**; sinh năm: 1990; Địa chỉ: Đội Cảnh sát GTTT Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên *(Vắng mặt có lý do).*

- Anh **Lò Văn Q**; sinh năm: 1997; Địa chỉ: Bản M, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên *(Vắng mặt có lý do).*

- Anh **Trịnh Xuân H**; sinh năm: 1988; Địa chỉ: Số nhà 45, tổ 04, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên *(Vắng mặt có lý do)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/02/2022, Lò Văn C đang ở nhà tại Bản P K, xã T N, huyện Đ B thì có Vì Văn C1, sinh năm 1990, trú tại bản N K, xã T H, huyện Đ B gọi điện đến cho Bị cáo và rủ Bị cáo đi bắt trộm chó, Bị cáo đồng ý và hỏi là đón C1 ở đâu, C1 nói là đón C1 ở gần Đài truyền hình thuộc phường H L, thành phố Đ B P. Tiếp đó Bị cáo chuẩn bị 01 bộ thòng lọng có nối với bộ kích điện để bắt trộm chó, 01 con dao nhọn màu bạc, cán dao bằng gỗ, dao dài khoảng 35cm. Sau đó Bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 27Z1-130.11 đến khu vực Khách sạn Mường Thanh thuộc phường H L, thành phố Đ B P, thấy C1 cầm một bao tải màu vàng. Lúc này C1 điều khiển xe mô tô chở Bị cáo đi hướng lên bờ mương phường H L, đi được khoảng 100m C1 dừng xe và lấy đất bùn bên đường bôi vào biển kiểm soát của xe để che đi biển số xe. C1 tiếp tục điều khiển xe đến khu vực hầm Đờ Cát thuộc tổ 4, phường T T, thành phố Đ B P thì C1 và Bị cáo nhìn thấy một con chó màu lông trắng, chân ngắn, C1 điều khiển xe đến gần con chó, Bị cáo ngồi phía sau xe dùng thòng lọng có kích điện thòng vào cổ con chó và bắt được chó nặng khoảng 14kg. Bị cáo ngồi phía sau ôm con chó vừa trộm cắp được, C1 điều khiển xe đến khu vực vắng người gần hầm Đờ Cát và dừng xe lại, mở bao tải ra và Bị cáo cho con chó vào trong bao, rồi C1 kẹp bao đựng chó vào lườn yếm trước xe và tiếp tục điều khiển xe chở Bị cáo đi tìm chó để trộm cắp. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, Vì Văn C1 điều khiển xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 27Z1-130.11 chở Bị cáo đi đến khu vực đường kênh tả theo hướng từ trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú huyện Đ B xuống trường Tiểu học xã TX, huyện Đ B thì thấy lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ ở phía trước, đồng chí Dương Trọng Đ thuộc Đội Cảnh sát giao thông - Công an huyện Đ B đứng ở vị trí cổng chào bản B H, xã TX cũng phát hiện C1 điều khiển xe chở Bị cáo, phía trước xe chở một bao tải. Khi đó C1 phát hiện thấy có Cảnh sát giao thông nên rẽ trái vào hướng đồng chí Đ, đồng chí Đ ra hiệu lệnh dừng xe nhưng C1 không chấp hành, quay xe rẽ sang phải đi bản Ten A, xã TX để bỏ chạy thì gặp đồng chí Phạm Văn M thuộc Đội Cảnh sát giao thông - Công an huyện Đ B đang đứng thuộc đội 17, xã TX. Thấy xe mô tô đến đồng chí M đứng và ra hiệu lệnh dừng xe nhưng C1 vẫn không chấp hành, dồn số, tăng ga bỏ chạy, đâm vào hướng người đồng chí M, đồng chí M dùng hai tay ghìm phần đầu xe mô tô lại và khống chế C1, xe đổ ra đường, C1 tiếp tục vặn ga xe và tấn công đồng chí M. Bị cáo ngồi

sau xe bị giật mình nên đã ấn vào công tắc của dây thòng lọng nên bị giật điện. Bị cáo cầm con dao nhọn dắt ở bên phải thắt lưng ra để cắt dây thòng lọng. Khi đó đồng chí Đ chạy đến phía sau Bị cáo, Bị cáo đang bị điện giật nên cầm thòng lọng bằng tay trái khua về hướng của đồng chí Đ, rồi vứt thòng lọng sang phía tay phải của mình. Tiếp đó Bị cáo thấy đồng chí M đang dùng tay trái rút chìa khóa xe mô tô nên Bị cáo đã dùng tay phải khua dao và đâm hai nhát về phía lưng của đồng chí M. C1 lợi dụng tình hình lúc đó đã tẩu thoát về hướng cánh đồng thuộc đội 17, xã TX. Ngay lúc này đồng chí Đ khống chế, thấy trên tay phải Bị cáo cầm một con dao nhọn bằng kim loại nên đã tước đoạt con dao ra khỏi tay Bị cáo. Đồng chí M quay lưng lại và cùng khống chế Bị cáo, đưa Bị cáo cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an huyện Đ B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng vụ án gồm: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HonDa, loại xe BLADE, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát: 27Z1-130.11, số máy JA36E0100310, số khung RLHJA3604EY515912, xe không có gương chiếu hậu, vành nan hoa, xe đã cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại đen trắng, bàn phím, hiệu itel, cũ, đã qua sử dụng; imel 1: 356525117407003; imel 2: 356525117407011. Máy có lắp 01 sim điện thoại mạng Vinaphone số 0837.071.065, tài khoản sim là 0 VNĐ; 01 bộ kích điện tự chế có chiều dài 18cm, rộng 6 cm được gắn dây điện màu đỏ, được quấn quanh bằng băng dính màu đen dài 21cm; Một đoạn dây diện được gắn công tắc điện màu trắng có chiều dài 104cm gắn ở công tắc điện; Một đoạn dây điện dài 220cm một đầu gắn với bộ kích điện, một đầu gắn với thòng lọng nối ra ngoài; 01 chiếc thòng lọng thân làm bằng tre dài 92cm, một đầu quấn bằng dây cao su màu đen dài 9cm, phần giữa thân tre được gắn một đoạn dây kim loại dài 95cm làm thành thòng lọng, phần đầu thòng lọng được gắn với nhiều vật bằng kim loại bởi băng dính màu đen; dây thòng lọng được gắn, cuốn với đoạn dây điện màu trắng, đỏ dài 220cm; 01 con dao bằng kim loại, đầu nhọn, màu bạc, có chiều dài 34cm; bản rộng nhất của lưỡi dao có chiều dài 4,3cm; khuy dao bằng kim loại màu bạc có chiều dài 01cm; phần rộng nhất của khuy là 02cm và phần cán dao bằng gỗ dài 12,3cm; phần cán dao sát khuy dao được bọc kim loại màu bạc dài 04cm, rộng 2,5cm; 01 cuộn băng dính màu đen, đã cũ, qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu đỏ, vàng, đã cũ, qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL- ĐGTS ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ B kết luận: 01 con chó cái, màu lông trắng, nặng 14,5 kg (còn sống) có giá trị là 1.087.500 đồng (Một triệu không trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 39/TgT ngày 08/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho đồng chí Phạm Văn M tại thời điểm giám định là 1% (Một phần trăm).

Tại Quyết định truy tố số: 03/QĐ-VKS-HS ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn C về tội *"Chống người thi hành công vụ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 330/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bị cáo: Từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng về tội "Chống người thi hành công vụ".

Về trách nhiệm dân sự: Đồng chí Phạm Văn M yêu cầu Bị cáo phải bồi thường 2.000.000 đồng bao gồm tiền viện phí, tiền bồi thường sức khỏe và tinh thần và các chi phí khác, Bị cáo C đồng ý. Ngày 07/4/2022 đại diện gia đình Bị cáo đã bồi thường cho đồng chí M đủ số tiền trên. Đồng chí M không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đồng chí Dương Trọng Đ do không để lại tổn hại, thương tích gì. Không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường cho hành vi tấn công đồng chí Đ. Đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bộ kích điện tự chế có chiều dài 18cm, rộng 6 cm được gắn dây điện màu đỏ, được quấn quanh bằng băng dính màu đen dài 21cm; Một đoạn dây điện được gắn công tắc điện màu trắng có chiều dài 104cm gắn ở công tắc điện; Một đoạn dây điện dài 220cm một đầu gắn với bộ kích điện, một đầu gắn với thòng lọng nối ra ngoài; 01 chiếc thòng lọng thân làm bằng tre dài 92cm, một đầu quấn bằng dây cao su màu đen dài 9cm, phần giữa thân tre được gắn một đoạn dây kim loại dài 95cm làm thành thòng lọng, phần đầu thòng lọng được gắn với nhiều vật bằng kim loại bởi băng dính màu đen; dây thòng lọng được gắn, cuốn với đoạn dây điện màu trắng, đỏ dài 220cm; 01 con dao bằng kim loại, đầu nhọn, màu bạc, có chiều dài 34cm; bản rộng nhất của lưỡi dao có chiều dài 4,3cm; khuy dao bằng kim loại màu bạc có chiều dài 01cm; phần rộng nhất của khuy là 02cm và phần cán dao bằng gỗ dài 12,3cm; phần cán dao sát khuy dao được bọc kim loại màu bạc dài 04cm, rộng 2,5cm; 01 cuộn băng dính màu đen, đã cũ, qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu đỏ, vàng, đã cũ, qua sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HonDa, loại xe BLADE, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát: 27Z1-130.11, xe không có gương chiếu hậu, vành nan hoa, xe đã cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác minh đăng ký xe mang tên Lò Văn Tụi, thường trú tại: Bản Nong, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, nhưng chiếc xe trên anh Tụi đã bán cho anh Lò Văn Q, sinh năm: 1997; địa chỉ: Bản M, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên vào tháng 12/2019 với giá 9.000.000 đồng, anh Q đã cho Bị cáo mượn làm phương tiện đi lại. Anh Q không biết Bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B đã trả lại chiếc xe cho anh Q vào ngày 08/4/2022 theo Quyết định xử lý vật chứng số 07 ngày 08/4/2022. Đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với 01 (Một) điện thoại đen trắng, bàn phím, hiệu itel, cũ, đã qua sử dụng; imel 1:356525117407003; imel 2: 356525117407011. Máy có lắp 01 sim điện thoại mạng Vinaphone số 0837.071.065, tài khoản sim là 0 VNĐ. Quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn Q, sinh năm: 1997; địa chỉ: Bản M, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên. Anh Q không biết Bị cáo sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Q vào ngày 08/4/2022 theo Quyết định xử lý vật chứng số 07 ngày 08/4/2022. Đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung quyết định truy tố mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bị cáo Lò Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận định giá tài sản, Kết luận giám định pháp y về thương tích; Kết luận điều tra, các bản cung,biên bản ghi lời khai, bản tự khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án cũng như Quyết định truy tố của VKSND huyện Đ B đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 10/02/2022 tại khu vực Đội 17, xã TX, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, Lò Văn C đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 con chó của anh Trịnh Xuân H do sợ bị phát hiện hành vi trộm cắp của mình nên cùng với C1 không chấp hành hiệu lệnh, chống đối và tấn công lực lượng Cảnh sát giao thông đang thực thi nhiệm vụ nhằm trốn tránh tẩu thoát. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Điều 330 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội "Chống người thi hành công vụ" theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi không chấp hành hiệu lệnh, chống đối và tấn công lực lượng Cảnh sát giao thông đang thực thi nhiệm vụ nhằm tẩu thoát của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu

trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa C1 cho toàn xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã T N, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, được bố mẹ nuôi dưỡng, không được đi học.

Năm 1996 kết hôn với chị Lò Thị H, sinh năm 1977 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Ngày 27/4/2010 Bị cáo bị Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên ra Quyết định số 461 đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn 24 tháng, hiện đã hết thời hạn và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Ngày 12/3/2013 Bị cáo bị TAND huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án sơ thẩm số 37; Ngày 09/6/2014 Bị cáo bị TAND huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án sơ thẩm số 129; Ngày 24/02/2015 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống, Bị cáo đã được xóa án tích, nhưng Bị cáo có nhân thân xấu.

- Tình tiết tăng nặng: Bản thân bị cáo không có tình thiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đủ số tiền viện phí và các chi phí khác cho đồng chí Phạm Văn M đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngày 10/02/2022 Bị cáo bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B bắt quả tang về hành vi chống người thi hành công vụ, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đ B ra Quyết định khởi tố Bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Bị can theo quy định của pháp luật.

Việc đề nghị áp dụng hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

- Về vật chứng gồm: 01 bộ kích điện tự chế có chiều dài 18cm, rộng 6 cm được gắn dây điện màu đỏ, được quấn quanh bằng băng dính màu đen dài 21cm; Một đoạn dây diện được gắn công tắc điện màu trắng có chiều dài 104cm gắn ở công tắc điện; Một đoạn dây điện dài 220cm một đầu gắn với bộ kích điện, một đầu gắn với thòng lọng nối ra ngoài; 01 chiếc thòng lọng thân làm bằng tre dài 92cm, một đầu quấn bằng dây cao su màu đen dài 9cm, phần giữa thân tre được gắn một đoạn dây kim loại dài 95cm làm thành thòng lọng, phần đầu thòng lọng được gắn với nhiều vật bằng kim loại bởi băng dính màu đen; dây thòng lọng được gắn, cuốn với đoạn dây điện màu trắng, đỏ dài 220cm; 01 con dao bằng kim loại, đầu nhọn, màu bạc, có chiều dài 34cm; bản rộng nhất của lưỡi dao có chiều dài 4,3cm; khuy dao bằng kim loại màu bạc có chiều dài 01cm; phần rộng nhất của

khuy là 02cm và phần cán dao bằng gỗ dài 12,3cm; phần cán dao sát khuy dao được bọc kim loại màu bạc dài 04cm, rộng 2,5cm; 01cuộn băng dính màu đen, đã cũ, qua sử dụng; 01bao tải xác rắn màu đỏ, vàng, đã cũ, qua sử dụng. Bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng ko có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HonDa, loại xe BLADE, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát: 27Z1-130.11, số máy JA36E0100310, số khung RLHJA3604EY515912, xe không có gương chiếu hậu, vành nan hoa, xe đã cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác minh đăng ký xe mang tên Lò Văn Tụi, thường trú tại: Bản Nong, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, nhưng chiếc xe trên anh Tụi đã bán cho anh Lò Văn Q, sinh năm: 1997; địa chỉ: Bản M, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên vào tháng 12/2019 với giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Đến ngày 20/01/2022 anh Q đã cho Bị cáo mượn làm phương tiện đi lại. Anh Q không biết Bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B đã trả lại chiếc xe cho anh Q vào ngày 08/4/2022 theo Quyết định xử lý vật chứng số 07 ngày 08/4/2022.

- Đối với 01 điện thoại đen trắng, bàn phím, hiệu itel, cũ, đã qua sử dụng; imel 1: 356525117407003; imel 2: 356525117407011. Máy có lắp 01 sim điện thoại mạng Vinaphone số 0837.071.065, tài khoản sim là 0 VNĐ. Quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn Q, sinh năm: 1997; địa chỉ: Bản M, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên. Anh Q không biết Bị cáo sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B đã trả lại chiếc điện thoại cho anh Q vào ngày 08/4/2022 theo Quyết định xử lý vật chứng số 07 ngày 08/4/2022. Xét việc trả lại các tài sản trên là có căn cứ. Do vậy HĐXX chấp nhận.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong tiền viện phí và các chi phí khác cho đồng chí Phạm Văn M. Đồng chí Phạm Văn M không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy HĐXX không xem xét.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Bị cáo đã gây thương tích cho đồng chí Phạm Văn M, tuy nhiên đồng chí M không yêu cầu xử lý Bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích. Hành vi của bị cáo C đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự". Ngày 10/4/2022 Công an huyện Đ B đã ra Quyết định số 12 xử phạt hành chính đối với Bị cáo về hành vi trên, hình thức phạt tiền 6.500.000 đồng, nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của của Bị cáo. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL- ĐGTS ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sợ huyện Đ B kết luận: 01 con chó cái, màu lông trắng, nặng 14,5 kg (còn sống) có giá trị là 1.087.500 đồng, chưa đến mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đề nghị Trưởng Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt hành chính, vi phạm vào Điểm a Khoản 1 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, mức phạt 2.500.000 đồng, nên HĐXX không xem xét.

Đối với đồng chí Dương Trọng Đ là người đã bị Bị cáo quăng dây thòng lọng vào tay phải nhưng không để lại tổn thương, thương tích gì. Đồng chí Đ không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường bất cứ chi phí gì về việc tấn công đồng chí Đ, nên HĐXX không xem xét.

Đối với anh Trịnh Xuân H là chủ của con chó bị mất. Trong quá trình thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ , bao tải đựng chó của Bị cáo rơi ra và con chó đã bỏ chạy, sau đó anh H đã nhận lại được tài sản là con chó đã bị mất trước đó, con chó còn khỏe mạnh. Anh H không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường gì, nên HĐXX không xem xét.

Đối với anh Lò Văn Q là người cho Bị cáo mượn xe máy và điện thoại do anh Q không biết Bị cáo đã dùng các phương tiện trên vào hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B không đặt vấn đề xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Vì Văn C1 là người rủ Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp và là người điều khiển xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 27Z1-130.11 chống đối việc thực thi nhiệm vụ của các đồng chí Đội Cảnh sát GTTT và đã tẩu thoát. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, xác minh và ra Thông báo tuy tìm đối tượng C1 để làm việc, hiện C1 đã vắng mặt tại địa bàn cư trú từ ngày 10/02/2022 đến nay, đi đâu làm gì không rõ, Cơ quan điều tra tiến hành khoanh cắt, khi có đủ căn cứ cơ sở sẽ tiến hành xử lý sau, nên HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

[6.1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[6.2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Đồng chí Phạm Văn M; đồng chí Dương Trọng Đ; anh Lò Văn Q; anh Trịnh Xuân H. Xét thấy những Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra những Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo, những Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C phạm tội: "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt Bị cáo: **01 năm 06 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (10/02/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bộ kích điện tự chế có chiều dài 18cm, rộng 6 cm được gắn dây điện màu đỏ, được quấn quanh bằng băng dính màu đen dài 21cm; Một đoạn dây diện được gắn công tắc điện màu trắng có chiều dài 104cm gắn ở công tắc điện; Một đoạn dây điện dài 220cm một đầu gắn với bộ kích điện, một đầu gắn với thòng lọng nối ra ngoài; 01 chiếc thòng lọng thân làm bằng tre dài 92cm, một đầu quấn bằng dây cao su màu đen dài 9cm, phần giữa thân tre được gắn một đoạn dây kim loại dài 95cm làm thành thòng lọng, phần đầu thòng lọng được gắn với nhiều vật bằng kim loại bởi băng dính màu đen; dây thòng lọng được gắn, cuốn với đoạn dây điện màu trắng, đỏ dài 220cm; 01 con dao bằng kim loại, đầu nhọn, màu bạc, có chiều dài 34cm; bản rộng nhất của lưỡi dao có chiều dài 4,3cm; khuy dao bằng kim loại màu bạc có chiều dài 01cm; phần rộng nhất của khuy là 02cm và phần cán dao bằng gỗ dài 12,3cm; phần cán dao sát khuy dao được bọc kim loại màu bạc dài 04cm, rộng 2,5cm; 01cuộn băng dính màu đen; 01bao tải xác rắn màu đỏ, vàng, tất cả đã cũ và đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B, tỉnh Điện Biên).

Chấp nhận biên bản trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên cho chủ sở hữu là anh Lò Văn Q.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- VKSND huyện Đ B;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện Đ B;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Tố Loan